TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 10 tháng10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 41/2018/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Ngô Thị H**, sinh năm 1989- Trú tại: Thôn N, xã Ph, huyện Ch, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* Bị đơn: Anh **Mã Văn Th**, sinh năm 1990 - Trú tại: Thôn M, xã H , huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị H và anh Mã Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H và anh Mã Văn Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Ngô Thị H phải chịu 75.000[đ] án phí hôn nhân sơ thẩm; anh Mã Văn Th phải chịu 75.000[đ] án phí hôn nhân sơ thẩm. Ghi nhận việc chị Ngô Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án ly hôn với số tiền là 150.000[đ] *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000[đ] mà chị H đã nộp theo biên lai số 03626 ngày 24/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn.Chị Ngô Thị H được hoàn lại 150.000[đ] *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh + BBGN 1;
- VKSND huyện B 1;
- THADS H. B 1;
- UBND xã H (Nơi đăng ký kết hôn) 1;
- Các đương sự 2;
- Lưu HS, VT 2.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hoàng Anh Tuấn